

Câu 1. Một cơ thể có kiểu gene AaBB. Sau khi giảm phân, cơ thể đó sẽ tạo ra những loại giao tử nào dưới đây?

- A. AB, ab.
- B. Aa, BB.
- C. AB, aB.
- D. aB, ab.

Câu 2. Số loại giao tử có thể được tạo ra từ cơ thể có kiểu gene AabbDDEe là

- A. 2.
- B. 4.
- C. 16.
- D. 8.

Câu 3. Cho hai cây đậu có kiểu gene là Aa và aa giao phấn với nhau. Tỷ lệ kiểu gene ở đời con sẽ là

- A. 1 AA : 2 Aa : aa.
- B. 100% Aa.
- C. 1 Aa : 1 aa.
- D. 3 Aa : 1 aa.

Câu 4. Phép lai nào dưới đây là phép lai phân tích?

- A. Aa × Aa.
- B. aa × aa.
- C. AA × Aa.
- D. AA × aa.

Câu 5. Phép lai nào dưới đây có thể tạo ra đời con có kiểu gene AaBb?

- A. AABb × AAbb.
- B. AABb × aabb.
- C. Aabb × aabb.
- D. aabb × aaBb.

Câu 6. Khi Mendel cho lai giữa các giống đậu Hà lan thuần chủng khác nhau về một tính trạng tương phản thì tỷ lệ kiểu hình thu được ở thế hệ F₂ là

- A. 9 : 3 : 3 : 1.
- B. 1 : 1.
- C. 1 : 2 : 1.

D. 3 : 1.

Câu 7. Trong thí nghiệm của Mendel, khi lai hai cây đậu Hà lan thuần chủng hạt trơn và hạt nhăn (hạt trơn trội hoàn toàn so với hạt nhăn), kết quả ở F1 sẽ cho ra tỉ lệ

- A. 100% hạt nhăn.
- B. 50% hạt trơn, 50% hạt nhăn.
- C. 75% hạt trơn, 25% hạt nhăn.
- D. 100% hạt trơn.

Câu 8. Số loại giao tử có thể được tạo ra từ cơ thể có kiểu gene AABbDdeeHh là

- A. 8.
- B. 32.
- C. 16.
- D. 4.

Câu 9. Phép lai nào dưới đây cho đời con có 3 kiểu gene?

- A. $Aa \times aa$.
- B. $AA \times Aa$.
- C. $Aa \times Aa$.
- D. $AA \times aa$.

Câu 10. Phép lai $AA \times Aa$ cho đời con có mấy kiểu gene?

- A. 4.
- B. 3.
- C. 2.
- D. 1.